

Số: 894 /TĐC - HCHQ

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15/2/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Viện Khoa học sự sống

Địa chỉ: Tổ 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 02083841389; DD: 0982892699

E-mail: ppthh2012@gmail.com

Đã đăng ký hoạt động thử nghiệm đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: **Hóa học, sinh học** (đối với các sản phẩm, hàng hóa trong Phụ lục Danh mục kèm theo).

2. Số đăng ký: 218/TN-TĐC

3. Giấy chứng nhận này được cấp lần 2 có hiệu lực đến ngày 28 tháng 9 năm 2028 /.

Nơi nhận:

- Viện Khoa học sự sống;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, HCHQ.

Q. TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Minh Hiệp



Phụ lục

**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM**

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số: 894/TĐC - HCHQ ngày 19 tháng 3 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
I. Hóa học			
1	Nước mặt, nước dưới đất nước sạch, Nước thải	Xác định hàm lượng BOD ₅	TCVN 6001-1:2008
2		Xác định hàm lượng NO ₃ ⁻	TCVN 6180:1996
3		Xác định hàm lượng NO ₂ ⁻	TCVN 6178:1996
4		Xác định hàm lượng COD	TCVN 6491:1999
5		Xác định độ màu nước	TCVN 6185:2015
6		Xác định độ đục nước	TCVN 6184:2008
7		Xác định hàm lượng Clorua (Cl ⁻)	TCVN 6194:1996
8		Xác định hàm lượng Clo dư	TCVN 6225-1:2012
9		Xác định hàm lượng Crom (Cr)	TCVN 6222:2008
10		Xác định hàm lượng Mangan (Mn)	TCVN 6002:2008
11		Xác định dư lượng Hóa chất bảo vệ thực vật (Aldrin) trong nước	TCCS/GCMS- N2022 (Tham khảo AOAC 2007)
12	Mẫu đất	Xác định dư lượng Hóa chất bảo vệ thực vật (Fenobucar) trong đất	TCCS/GCMS- Đ2022 (Tham khảo: AOAC 2007)



kg

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
13	Mẫu phân bón	Xác định độ ẩm	TCVN 9297:2012
14		Xác định hàm lượng Kali tổng số	TCVN 8562:2010
15		Xác định hàm lượng Nitơ hữu hiệu	TCVN 9295:2012
16		Xác định hàm lượng Photpho hữu hiệu	TCVN 8559:2010
17		Xác định hàm lượng Kali hữu hiệu	TCVN 8560:2010
18	Chè và sản phẩm chè	Xác định hàm lượng tạp chất sắt	TCVN 5614:1991
19		Xác định hàm lượng tạp chất lạ	TCVN 5615:1991
20		Xác định hàm lượng bầm cặn	TCVN 1458:1986
21		Xác định hàm lượng vụn nát	TCVN 5616:1991
22		Xác định hàm lượng tro tan trong nước	TCVN 5084:2007
23		Xác định Độ kiềm của tro tan trong nước	TCVN 5085: 2007
24		Xác định hàm lượng Tro không tan trong axit	TCVN 5612:2007
25		Xác định hàm lượng Cafein (PP trọng lượng)	HD/TCCS-15:2014
26	Thực phẩm	Xác định hàm lượng Protein	TCVN 8801:2011

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
27	Thực phẩm	Xác định hàm lượng Lipid	TCVN 6555:1999
28		Xác định hàm lượng Nitrat	TCVN 8742:2011
29		Xác định hàm lượng Axit tổng số	TCVN 4589:1988
30		Xác định hàm lượng Gluxit trong thực phẩm	TCVN 4594:1988
31		Xác định hàm lượng Tinh bột trong thực phẩm	TCVN 4594:1988
32		Xác định hàm lượng Đường tổng số trong thực phẩm	TCVN 4594:1988
33		Xác định hàm lượng Vitamin C	TCVN 4715:1989
34		Xác định hàm lượng Amoniac	TCVN 3706:1990
35		Xác định hàm lượng Nitrit	TCVN 7992:2009

II. Sinh học

1	Nước sinh hoạt, nước uống tinh khiết	Phát hiện và đếm khuẩn đường ruột <i>Streptococci fecal</i> - Phần 2: Phương pháp màng lọc	TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)
2		Phát hiện và đếm <i>Pseudomonas aeruginosa</i> . Phương pháp màng lọc	TCVN 8881:2011
3		Phát hiện và đếm số bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sunphit - Phần 2: Phương pháp màng lọc	TCVN 6191-2:1996

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
4	Thực phẩm	Định lượng <i>Clostridium perfringens</i> trên đĩa thạch - Kỹ thuật đếm khuẩn lạc	TCVN 4991:2005
5		Định lượng <i>Bacillus cereus</i> giả định trên đĩa thạch - Kỹ thuật đếm khuẩn lạc,	TCVN 4992:2005
6		Định lượng staphylococci có phản ứng dương tính coagulase (<i>staphylococcus aureus</i> và các loài khác) trên đĩa thạch - Phần 1: Kỹ thuật sử dụng môi trường thạch Baird-Parker.	TCVN 4830-1: 2005
7		Phát hiện <i>salmonella</i> trên đĩa thạch	TCVN 4829:2005

Ghi chú:

- HD.. : Phương pháp thử nội bộ;
- TCVN: Tiêu chuẩn quốc gia;
- TCCS: Tiêu chuẩn cơ sở;
- Đối với các sản phẩm hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và Văn bản QPPL có liên quan để quản lý, Viện phải thực hiện theo các quy định này trước khi thực hiện thử nghiệm.

Ry